TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2019/HS-ST
Ngày 13-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thúy Phương.

Bà Hoàng Thị Thu.

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thúy Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2019/TLST-HS, ngày 24 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lý Thị B, sinh ngày 27/7/1979 tại K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn E, xã M, huyện I, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn D, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Hứa Thị G, sinh năm 1941; Chồng: Phùng Văn L, sinh năm 1980, con: 02 con, lớn sinh năm 2008, bé sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giam từ ngày 13/8/2019 đến nay; có mặt.

2. Lê Văn A, sinh ngày 19/5/1971 tại Y, huyện U, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn G, xã Y, huyện U, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1932 (đã chết) và bà Vũ Thị O, sinh năm 1934; có vợ Nguyễn Thị I, sinh năm 1974, hiện nay bị cáo đang sinh sống như vợ chồng với bị cáo Đặng Thị H, con: 02 con, lớn sinh năm 1998, bé sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành

chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giam từ ngày 12/8/2019 đến nay; có mặt.

3. Đặng Thị H (tên gọi khác Đặng Thị N), sinh ngày 10/3/1971 tại R, huyện Q, tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số F, đường Q, khối E, phường T, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn I, sinh năm 1935 (đã chết) và bà Đào Thị U, sinh năm 1940; Chồng: Hoàng Văn R, sinh năm 1958 (đã chết năm 2012) không đăng ký kết hôn; bị cáo đang sinh sống như vợ chồng với bị cáo Lê Văn A, con: 02 con, lớn sinh năm 1995, bé sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00185 QĐ/XPVPHC ngày 30/9/2014 của Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo đã chấp hành xong, đã được xóa tiền sự; bị bắt, tạm giam từ ngày 12/8/2019 đến nay; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng: Ông Phùng Văn L, sinh năm 1980; (có mặt)

Người chứng kiến:

+ Ông Đinh Xuân S, sinh năm 1965; (vắng mặt).

+ Ông Hứa Trung D, sinh năm 1977; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 12/8/2019, Lê Văn A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12K7 – 7768 chở Đặng Thị H đi giải quyết một số việc gia đình của H. Sau khi xong việc đến khoảng 10 giờ cùng ngày Đặng Thị H bảo Lê Văn A chở H lên thị trấn Đ để tìm địa điểm bán hàng nhưng chưa thấy chỗ nào phù hợp. Khi đi đến đoạn đường gần trường cấp III Đ, Lê Văn A nảy sinh ý định mua pháo và nói với Đặng Thị H: "Tiện đây qua nhà L xem có pháo thì mua mấy bệ mang về quê để tết đốt", Đặng Thị H nghe thấy nhưng không nói gì và đồng ý sang nhà L (L là chồng của bị cáo Lý Thị B) cùng A. Khi đến nhà L, Lê Văn A để xe ở sân và đi vào trong nhà trước, lúc này L đang ngủ ở phòng khách, còn Lý Thị B đang ở trong bếp. Thấy Lê Văn A và Đặng Thị H đến, L dậy rót nước và mời A, H vào nhà ngồi, Lý Thị B cũng ra chào A và H rồi lại quay xuống dưới bếp. Thấy vậy Lê Văn A cũng đi theo xuống bếp và hỏi Lý Thị B có pháo bán không thì Lý Thị B trả lời có 10 (mười) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn và thỏa thuận đồng ý bán với giá 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng). Lý Thị B tới chạn bát lấy pháo và giữ lại 03 (ba) giàn để ở vị trí cũ, còn 10 giàn pháo Lý Thị B để 06 giàn trong bao tải dứa màu xanh và 04 giàn để trong túi nilon màu đen. Lê Văn A trả tiền cho Lý Thị B và xách số pháo đến cửa ra vào nhà Lý Thị B thì đặt bao tải dứa có chứa 06 giàn pháo tại đó và xách túi nilon có chứa 04 giàn pháo ra xe mô tô, mở túi nilon ra lấy 02 giàn pháo cho vào cốp xe máy biển kiểm soát: 12K7 - 7768 và cất giấu 02 giàn pháo còn lại vào trong chiếc túi xách

cá nhân màu xanh mà Lê Văn A và Đặng Thị H mang theo và để ở giá để hàng giữa xe tại vị trí sau tay lái, trước yên xe. Lúc này Đặng Thị H và Phùng Văn L vẫn đang ngồi uống nước. Thấy Lê Văn A đi ra Đặng Thị H cũng đứng dậy đi về, khi ra đến cửa thì Đặng Thị H xách bao tải dứa màu xanh có chứa 06 giàn pháo bên trong đi ra chỗ để xe máy, vừa xách bao pháo Đặng Thị H vừa nói với Lê Văn A: "Trên này có được đốt đâu mà mua về làm gì không biết". Sau đó Đặng Thị H ngồi sau xe ôm bao tải dứa có chứa 06 giàn pháo còn Lê Văn A điều khiển xe đi về thành phố S, khi đi đến đoạn cầu P thuộc Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 10 (mười) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn; 01 bao tải dứa màu xanh; 01 túi xách cá nhân màu xanh và 04 túi nilon màu đen, dùng để đựng pháo; 01 xe mô tô, nhãn hiệu NOVO, biển kiểm soát 12K7 –7768, xe cũ đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân số: 121151861 mang tên Lê Văn A, do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 07/9/2012.

Tại biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 12/8/2019 của Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xác định 10 (mười) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn của Lê Văn A và Đặng Thị H có tổng trọng lượng là 14kg.

Qua lời khai nhận của Lê Văn A và Đặng Thị H cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được ngày 13/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Thị B tại Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Qua khám xét thu giữ 03 (ba) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn. Đồng thời ra Lệnh giữ người và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 13/8/2019 của Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xác định 03 (ba) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn của Lý Thị B có tổng trọng lượng là 4,5 kg.

Tại Kết luận giám định số 142/KL-PC09 ngày 16/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "*Các mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây tiếng nổ)*".

Tại Bản Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 24/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lý Thị B tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn A, Đặng Thị H tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và không khai báo bổ sung. Các bị cáo thừa nhận mặc dù biết Nhà nước Việt Nam cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, đốt pháo nổ nhưng do hám lời và ham vui nên khi biết là hàng cấm nhưng các bị cáo vẫn tiếp tục mua bán, vận chuyển pháo. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Thị B.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với Lê Văn A.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với Đặng Thị H.

Tuyên bố bị cáo Lý Thị B phạm tội Buôn bán hàng cấm; bị cáo Lê Văn A, Đặng Thị H phạm tội Vận chuyển hàng cấm; xử phạt:

Bị cáo Lý Thị B từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười năm) tháng tù.

Bị cáo Lê Văn A từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Bị cáo Đặng Thị H (tên gọi khác: Đặng Thị N) từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 13 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn bị tạm giữ của các bị cáo: 03 giàn pháo đã dùng làm mẫu vật giám định, còn lại 10 giàn pháo được đựng trong 03 vỏ hộp các tông, 01 bao tải dứa màu xanh, 01 túi xách cá nhân màu xanh, 04 túi nilon màu đen, xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 150 ngày 10/9/2019.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu NOVO, BKS: 12K7 – 7768, số khung RLCN5P1109Y095889, số máy 5P11 – 095882, xe cũ đã qua sử dụng; 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 002165, mang tên chủ xe Nguyễn Bích Thủy, biển số đăng ký: 12K7 - 7768, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 25/9/2009.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn A 01 chứng minh nhân dân số: 121151816 mang tên Lê Văn A, do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 07/9/2012.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) do bị cáo Lý Thị B phạm tội mà có.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng các bị cáo Lý Thị B, Lê Văn A đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất; bị cáo Đặng Thị H đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét; biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 12, 13/8/2019, phù hợp với Kết luận giám định số 142/KL-PC09 ngày 16/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó kết luận bị cáo Lý Thị B đã có hành vi mua bán pháo nổ đây là loại hàng Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng tại Việt Nam để bán kiếm lời; bị cáo Lê Văn A, Đặng Thị H do ham vui đã có hành vi vận chuyển pháo là mặt hàng cấm sử dụng tại Việt Nam. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Lý Thị B về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c, khoản 1, Điều 190 Bộ luật Hình sự, bị cáo Lê Văn A, Đặng Thị H về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c, khoản 1, Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo Lý Thị B, Lê Văn A, Đặng Thị H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đối với bị cáo Lê Văn A, Đặng Thị H lần phạm tội này của hai bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngoài ra bị cáo Lê Văn A có bố đẻ là ông Lê Văn Đ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do đó bị cáo Lý Thị B được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn A được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Đặng Thị H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Lý Thị B, Lê Văn A chưa có tiền án, tiền sự nên xác định các bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo Đặng Thị H có 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00185 QĐ/XPVPHC ngày 30/9/2014 của Công an thành phố Lạng Sơn, bị cáo đã chấp hành xong, đã được xóa tiền sự, tuy nhiên, xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Văn A, Đặng Thị H là đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, trong vụ án này bị cáo Lê Văn A có vai trò đề xướng, chủ động, tích cực hơn bị cáo Đặng Thị H, để cá thể hóa trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử sẽ xem xép áp dụng mức hình phạt đúng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 13 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn bị tạm giữ của các bị cáo: 03 giàn pháo đã dùng làm mẫu vật giám định, còn lại 10 giàn pháo được đựng trong 03 vỏ hộp các tông, 01 bao tải dứa màu xanh, 01 túi xách cá nhân màu xanh, 04 túi nilon màu đen, xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 150 ngày 10/9/2019.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu NOVO, biển kiểm soát: 12K7 – 7768, số khung RLCN5P1109Y095889, số máy 5P11 – 095882 (bị cáo Đặng Thị H (Đặng Thị N) mua lại xe cũ đã qua sử dụng ở cửa hàng mua bán xe cũ, địa chỉ: Số F, đường P, khối M, phường T, thành phố S, khi mua cũng không làm thủ tục mua bán, cũng như thủ tục sang tên); 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 002165, mang tên chủ xe Nguyễn Bích T, biển số đăng ký: 12K7 - 7768, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 25/9/2009 vì liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn A 01 (một) chứng minh nhân dân số 121151816 mang tên Lê Văn A, do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 07/9/2012 vì đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) do bị cáo Lý Thị B phạm tội mà có.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Văn A còn khai nhận trước khi bị bắt khoảng 02 đến 03 tháng Lê Văn A còn được mua với bị cáo Lý Thị B 04 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn với giá 500.000 đồng, bị cáo Lý Thị B cũng thừa nhận được bán cho Lê Văn A như lời khai của Lê Văn A. Tuy nhiên vật chứng không còn do vậy không có căn cứ để xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[13] Đối với Phùng Văn L (là chồng của Lý Thị B) do bị cáo Lý Thị B không nói cho biết việc cất giấu và buôn bán pháo nên Phùng Văn L không để ý và không biết nên không có căn cứ để xử lý.

[14] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Thị B;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn A;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Thị H (tên gọi khác: Đặng Thị N);

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thị B phạm tội "Buôn bán hàng cấm"; bị cáo Lê Văn A, Đặng Thị H (tên gọi khác: Đặng Thị N) phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Lý Thị B 15 (mười năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/8/2019).

Xử phạt bị cáo Lê Văn A 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/8/2019).

Xử phạt bị cáo Đặng Thị H (tên gọi khác: Đặng Thị N) 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/8/2019).

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 13 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn bị tạm giữ của các bị cáo: 03 giàn pháo đã dùng làm mẫu vật giám định, còn lại 10 giàn pháo được đựng trong 03 vỏ hộp các tông, 01 bao tải dứa màu xanh, 01 túi xách cá nhân màu xanh, 04 túi nilon màu đen, xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 150 ngày 10/9/2019:

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu NOVO, biển kiểm soát: 12K7 – 7768, số khung RLCN5P1109Y095889, số máy 5P11 – 095882, xe cũ đã qua sử dụng; 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 002165, mang tên chủ xe Nguyễn Bích T, biển số đăng ký: 12K7 -7768, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 25/9/2009.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn A 01 chứng minh nhân dân số 121151816 mang tên Lê Văn A, do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 07/9/2012.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2019).

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) do bị cáo Lý Thị B phạm tội mà có.

4. Về án phí: Các bị cáo Lý Thị B, Lê Văn A, Đặng Thị H (tên gọi khác: Đặng Thị N) mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh